

**Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc**

Địa chỉ: Mỏ Lũng Hòa, Thôn Lũng Cù, Xã Hoàng Việt, Huyện Văn Lãng, Tỉnh Lạng Sơn

Số: ...../2019

## THƯ GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC

**Kính gửi: Công ty TNHH Kiểm toán An Việt**

Thư giải trình này được cung cấp liên quan đến cuộc kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt về báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại và Khoáng sản Hoàng Phúc cho kỳ kiểm toán báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 nhằm mục đích đưa ra ý kiến về việc liệu báo cáo tài chính có phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hay không.

Chúng tôi xác nhận rằng với sự hiểu biết và tin tưởng cao nhất, chúng tôi đã tìm hiểu những thông tin mà chúng tôi cho là cần thiết để thu được những hiểu biết thích hợp về:

### **Báo cáo tài chính**

- (1) Chúng tôi đã hoàn thành các trách nhiệm của mình như đã thỏa thuận trong các điều khoản của Hợp đồng kiểm toán số 31/2018/HĐ-AV2-TC ngày 17/07/018, đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Cụ thể là báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.
- (2) Chúng tôi đã sử dụng các giả định hợp lý để đưa ra các ước tính kế toán, bao gồm các ước tính về hao mòn tài sản cố định, dự phòng nợ phải thu khó đòi, dịch vụ, chi phí phải trả,...
- (3) Các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan đã được giải thích và thuyết minh một cách phù hợp theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.
- (4) Tất cả các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán, cần phải được điều chỉnh và thuyết minh theo khuôn khổ về lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng, đều đã được điều chỉnh và thuyết minh trên báo cáo tài chính.
- (5) Ảnh hưởng của các sai sót chưa được điều chỉnh, xét riêng lẻ hay tổng hợp lại, là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính. Danh sách các bút toán kiểm toán đề xuất nhưng chưa được điều chỉnh được trình bày tại phụ lục A của Thư giải trình này.
- (6) Việc lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán trong việc lập báo cáo tài chính là phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- (7) Các vấn đề sau đây đã được ghi nhận, đánh giá, trình bày hoặc thuyết minh theo khuôn khổ về lập và trình bày báo cáo tài chính:
  - Các kế hoạch hoặc dự định có thể ảnh hưởng tới giá trị ghi sổ hoặc phân loại tài sản và nợ phải trả;
  - Nợ phải trả (bao gồm cam kết vay, nợ và bảo lãnh), kể cả nợ thực tế và nợ tiềm tàng. Trong năm, chúng tôi đã ký Biên bản xóa công nợ số 04/KSHP ngày 18/09/2018 với Công ty Cổ phần Quản lý Tài sản Khai trình Hải Nam về việc xóa khoản nợ do mua tài sản cố định theo hợp đồng 102/2016/HĐMB – HP, trị giá 3.209.277,5 NDT, giá trị ghi sổ tại thời điểm xóa nợ là 9.649.083.510 VND. Công ty chúng tôi xác định Công ty Cổ phần Quản lý Tài sản Khai Trình Hải Nam là đối tác lâu dài và sẽ tiếp tục ký kết hợp đồng để thực hiện các dự án mới trong tương lai. Để tạo điều kiện hỗ trợ tài chính và phát triển hoạt

động cho Công ty chúng tôi, Công ty Cổ phần Quản Lý Tài Sản Khải Trinh Hải Nam đã đồng ý xóa khoản nợ nêu trên. Biên bản xóa nợ này được ký kết hoàn toàn dựa trên ý chí tự nguyện của Công ty Cổ phần Quản Lý Tài Sản Khải Trinh Hải Nam và Công ty chúng tôi. Chúng tôi cam kết rằng Công ty chúng tôi và Công ty Cổ phần Quản Lý Tài Sản Khải Trinh Hải Nam không có bất kỳ mối quan hệ bên liên quan nào.

- Các thỏa thuận với các tổ chức tài chính liên quan đến việc bù trừ các số dư hoặc các thỏa thuận khác liên quan đến một số hạn chế về số dư tiền mặt, các hạn mức tín dụng, hoặc các thỏa thuận tương tự khác;
  - Các khoản dự phòng cho các khoản phải trả và phải thu khó đòi được tính đầy đủ cũng như cơ sở để xác định các khoản đó theo Thông tư số 228/2009/TT-BTC. Ban Giám đốc cho rằng các khoản dự phòng được ghi nhận trên báo cáo tài chính đủ để ghi giảm giá trị của các tài sản này xuống giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính tại ngày kết thúc kỳ kế toán.
    - Ngày 23/12/2015, chúng tôi nhận được Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động và phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án mỏ đá với tổng chi phí dự toán là 1.176.613.000 đồng. Tuy nhiên, do sản lượng khai thác từ 2016 đến nay hiện rất thấp so với mức khai thác dự kiến hàng năm nên chúng tôi hiện chưa ghi nhận khoản dự phòng phải trả cũng như chưa thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường. Khoản dự phòng phải trả này sẽ được trích lập dựa trên sản lượng khai thác hàng năm khi mức độ khai thác thực tế cao hơn trong các năm sau. Chúng tôi đã được kiểm toán viên thông báo các ảnh hưởng của việc không nộp khoản ký quỹ này theo đúng quy định.
    - Tại ngày 31/12/2018, chúng tôi xác nhận tại khoản phải thu trị giá 2.906.352.403 VND từ Công ty TNHH Đầu tư & Phát triển Hạ tầng Cửu Long và khoản ứng trước cho nhà cung cấp Công ty Cổ phần Khoáng sản Cô Kênh trị giá 214.904.279VND đã bị quá hạn thanh toán, chúng tôi đã lập dự phòng phải thu khó đòi theo hướng dẫn tại Thông tư 228/2009/TT-BTC.
  - Công ty phát sinh chi phí đền bù giải phóng mặt bằng mỏ và chi phí tư vấn thiết kế mỏ từ năm 2015 và nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khu mỏ từ tháng 11/2016 nhưng tài sản cố định vô hình là quyền sử dụng đất của khu mỏ chỉ được ghi tăng TSCĐ và tính khấu hao khi nó ở trạng thái sẵn sàng sử dụng từ ngày 01/01/2018, khi Công ty bắt đầu có thể khai thác đá trên diện tích giải phóng mặt bằng và thiết kế khu mỏ.
  - Công ty phát sinh dự án đầu tư Trạm trộn bê tông Asphalt theo Hợp đồng thầu số 03/2015/HĐTV/KSHP-PVPE ngày 05/08/2015 giữa Công ty và Công ty Cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam (PVPE) với giá trị quyết toán là 6.220.000.000 đồng. Dự án này để sản xuất bê tông nhựa cho các dự án của cổ đông chính – Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Hoàng Phúc. Tuy nhiên các dự án của cổ đông chính này bị chậm tiến độ nên dự án trạm trộn Asphalt bị ảnh hưởng. Trong năm 2019, dự án này đã tạm dừng triển khai. Chúng tôi đang đánh giá mức độ thiệt hại của hoạt động đầu tư này để có cơ sở ghi nhận tổn thất vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019.
  - Quyền sở hữu hoặc quyền kiểm soát đối với tài sản, quyền nắm giữ hoặc các hạn chế đối với tài sản, các tài sản thế chấp;
  - Các khía cạnh của pháp luật và các quy định, các thỏa thuận của hợp đồng có thể ảnh hưởng đến báo cáo tài chính, kể cả hành vi không tuân thủ.
- (8) Công ty không có các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp tiềm tàng. Chúng tôi không có (a) các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp tiềm tàng đã được xác định và chưa được xử lý và (b) các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp tiềm tàng chưa xác định phát sinh do các khoản thu nhập chưa chắc chắn trong hồ sơ hoàn thuế thu nhập trình cơ quan thuế sở tại mà Công ty có thể phải nộp theo quyết định của cơ quan thuế. Ngoài ra, chúng tôi không nhận được bất kỳ thông tin nào của cơ quan thuế, cả bằng lời và văn bản, khác với đánh giá trên của chúng tôi. Chúng tôi thực hiện điều chỉnh số dư công nợ thuế tại ngày 31/12/2018 theo thông báo số dư từ Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn.

- (9) Chúng tôi đã được kiểm toán viên thông báo và nhận thức được rằng việc xuất hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Cửu Long về doanh thu đá các loại ba (03) tháng một lần là sai thời điểm so với các quy định của pháp luật thuế hiện hành. Tuy nhiên ảnh hưởng của việc bị phạt do xuất hóa đơn GTGT sai thời điểm (nếu có) đến báo cáo tài chính là không trọng yếu nên không có khoản dự phòng phải trả nào cho số tiền phạt.
- (10) Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 được phát hành lại vào ngày 30/8/2019 thay thế cho Báo cáo tài chính đã được phát hành ngày 28/3/2019 do Công ty trình bày bổ sung thông tin giao dịch với bên liên quan và một số thông tin khác trên Thuyết minh Báo cáo tài chính.
- (11) Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

**Thông tin cung cấp**

- (1) Chúng tôi đã cung cấp cho Kiểm toán viên:
  - Quyền tiếp cận với tất cả sổ kế toán, tài liệu, chứng từ kế toán và các thông tin khác mà chúng tôi nhận thấy có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
  - Các tài liệu, thông tin bổ sung mà Kiểm toán viên yêu cầu chúng tôi cung cấp để phục vụ cho mục đích kiểm toán;
  - Quyền tiếp cận không hạn chế với những cá nhân trong Công ty chúng tôi mà Kiểm toán viên xác định là cần thiết nhằm thu thập bằng chứng kiểm toán.
- (2) Tất cả các giao dịch đã được ghi chép trong tài liệu, sổ kế toán và đã được phản ánh trong báo cáo tài chính.
- (3) Chúng tôi đã công bố cho Kiểm toán viên các kết quả đánh giá của chúng tôi về rủi ro báo cáo tài chính có thể chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận. Chúng tôi không thực hiện đánh giá rủi ro liên quan đến việc các thông tin trên báo cáo tài chính có thể bị trình bày sai lệch trọng yếu do hành vi gian lận.
- (4) Chúng tôi đã công bố cho Kiểm toán viên tất cả các thông tin liên quan đến gian lận hoặc nghi ngờ gian lận mà chúng tôi biết và có thể có ảnh hưởng đến Công ty chúng tôi và liên quan đến:
  - Ban Giám đốc;
  - Những nhân viên có vai trò quan trọng trong kiểm soát nội bộ; hoặc
  - Các vấn đề khác mà gian lận có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.
- (5) Chúng tôi đã công bố cho Kiểm toán viên tất cả các thông tin liên quan đến các cáo buộc gian lận hoặc nghi ngờ gian lận có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của Công ty chúng tôi mà chúng tôi được thông báo từ các nhân viên, nhân viên cũ của Công ty, các chuyên gia phân tích, các cơ quan quản lý hoặc những người khác.
- (6) Chúng tôi đã công bố cho Kiểm toán viên tất cả các trường hợp không tuân thủ hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật (bao gồm các điều khoản quan trọng của hợp đồng kinh tế, các vụ kiện tụng, khiếu nại hoặc các khoản bồi thường đang xảy ra, hoặc có khả năng xảy ra, hoặc các khiếu nại, bồi thường chưa được xác nhận và việc tham vấn các chuyên gia luật về khiếu kiện đang diễn ra) và các quy định mà ảnh hưởng của việc không tuân thủ đó cần được xem xét khi lập và trình bày báo cáo tài chính. Những ảnh hưởng trọng yếu về việc không tuân thủ pháp luật đã được trình bày trên báo cáo tài chính. Trong năm chúng tôi không trực tiếp khai thác đá mà tiến hành hợp tác với Công ty TNHH Thăng Long Lạng Sơn qua "Hợp đồng giao khoán khai thác mỏ đá" số 01/2018/HĐ-KSHP và chúng tôi đánh giá rằng chúng tôi đã tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.
- (7) Chúng tôi đã công bố cho Kiểm toán viên danh tính của các bên liên quan của Công ty chúng tôi và tất cả các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan. Chúng tôi cũng đã công bố đầy đủ thông tin về bên liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng và không có Công ty Cổ

phần Quản Lý Tài Sản Khải Trinh Hải Nam trong danh sách bên liên quan của Công ty chúng tôi. Theo đó, chúng tôi cam kết rằng Công ty chúng tôi và Công ty Cổ phần Quản Lý Tài Sản Khải Trinh Hải Nam và Công ty chúng tôi không có bất kỳ mối quan hệ bên liên quan nào.

- (8) Mặc dù trong tháng 1/2019, Công ty chúng tôi bị tạm ngừng sử dụng giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp 18 tháng do vi phạm các quy định về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp nhưng Công ty hoàn toàn có thể thuê ngoài dịch vụ nổ mìn để tiếp tục thực hiện hoạt động kinh doanh khai thác đá theo giấy phép đã được cấp.
- (9) Chúng tôi xác nhận rằng các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan được thực hiện trên cơ sở ngang giá có tham chiếu đến mức giá trên thị trường.

Trân trọng,

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 08 năm 2019

Tổng Giám đốc 



**Đương Nguyễn Bộ**

**PHỤ LỤC A**  
**DANH MỤC BÚT TOÁN KHÔNG ĐIỀU CHỈNH**

Các bút toán dưới đây được điều chỉnh theo đề xuất của kiểm toán viên nhưng chúng tôi xét thấy không ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính nên không được điều chỉnh vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

STT	Diễn giải	Nợ/Có	Số TK	Tên tài khoản	Số tiền (VND)
1	Ghi nhận Dự phòng phải trả cho chi phí phục hồi môi trường	Nợ	632	Giá vốn hàng bán	44.251.584
		Có	352	Dự phòng phải trả	44.251.584

